UBND TỈNH BẮC NINH **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 552/STC-HCSN V/v đăng tải dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	*Bắc Ninh, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

Kính gửi: Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bắc Ninh

Sở Tài chính đã dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số nội dung phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh.

Sở Tài chính đã gửi văn bản xin ý kiến tham gia của các Sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có lien quan, vào dự thảo Nghị quyết nêu trên.

Thực hiện quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đề nghị Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bắc Ninh đăng tải dự thảo nêu trên (Gửi kèm dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình đã gửi các ngành, các cấp tham gia).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý đơn vị./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT, HCSN.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH BẮC NINH

Phạm Quốc Tuấn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /2019/NQ - HĐND	*Bắc Ninh, ngày tháng năm 2019*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định một số nội dung phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ ....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 25/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Thông tư 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 25/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2019 của UBND tỉnh về việc quy định một số nội dung phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh; báo cáo thẩm tra của Ban .... và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chung

Trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan hiện hành, các quy định cụ thể tại Nghị quyết này.

Điều 2. Quy định một số nội dung phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân.

1. Đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh):

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, đối với tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp 3 xác lập quyền sở hữu toàn dân về đối với tài sản không thuộc phạm quy định tại Mục a Khoản này, chuyển giao cho cơ quan, đơn vị mình theo quy định của pháp luật".

2. Đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ, bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc gồm nhiều tài sản khác nhau (bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản).

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với bất động sản, di tích lịch sử - văn hóa, một vụ việc gồm nhiều tài sản khác nhau (bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản); tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm là xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định tại Mục a Khoản này).

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc địa phương quyết định tịch thu:

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô, các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện quyết định tịch thu (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định tại Mục a Khoản này)

c) Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định tịch thu (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định tại Mục a Khoản này)

d) Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng: giao cho đơn vị chủ trì quản lý lập, phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

a) Trường hợp tài sản tịch thu đã có quyết định của cơ quan thi hành án.

- Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô, các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

- Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt phương án xử lý tài sản (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây) là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu theo quy định của pháp luật, do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao.

- Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý tài sản (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây) là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu theo quy định của pháp luật, do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao.

b) Trường hợp do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quyết định tịch thu.

- Đối với tài sản xử lý theo hình thức giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định tịch thu có hiệu lực pháp lý, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân đề xuất phương án xử lý (kèm theo 01 bản quyết định tịch thu - bản sao), gửi cơ quan tài chính cùng cấp; cơ quan tài chính báo cáo cấp thẩm quyền quyết định:

+ Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giao hoặc điều chuyển tài sản theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính, cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý đối với tài sản là: nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô, các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

+ Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định giao hoặc điều chuyển tài sản (do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện quyết định tịch thu) theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch, cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý đối với tài sản (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây).

+ Giám đốc Sở Tài chính quyết định giao hoặc điều chuyển tài sản (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quy định trên đây) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý.

- Đối với tài sản xử lý theo các hình thức còn lại quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 29/2018/NĐ-CP (trừ hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng):

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu lập phương án xử lý tài sản, báo cáo cấp trên (nếu có), lấy ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp, trình cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản.

+ Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh quyết định tịch thu và tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện quyết định tịch thu.

+ Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện quyết định tịch thu (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây).

3. Đối với tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy; di sản không người thừa kế (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia).

a) Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với bất động sản, một vụ việc gồm nhiều tài sản khác nhau (bất động sản và động sản); tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm là xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

b) Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định tại Mục a Khoản này).

Điều 4. Giao UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh Khoá XVIII, kỳ họp thứ ..... thông qua ngày tháng năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2019./.

Nơi nhận:
- UBTVQH, CP (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy; TT. HĐND, UBND, MTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịnh và các PCT UBND tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Ban HĐND tỉnh, các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo BN, Đài PTTH tỉnh, TTXVN tại Bắc Ninh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TT. Thông tin và công báo VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hương Giang

UBND TỈNH BẮC NINH SỞ TÀI CHÍNH Số /TTr-STC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc quy định một số nội dung phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 25/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 25/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Sở Tài chính trình UBND tỉnh, để trình HĐND tỉnh ban hành quy định một số nội dung phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh như sau:

A. Cơ sở ban hành.

I. Cơ sở pháp lý (Nghị định số 29/2018/NĐ-CP)

1. Về thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Điểm a, Điểm b Khoản 6 Điều 7 quy định: Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

a. Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại khoản này bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản;

b. Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh).

2. Về thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản (Điều 19)

- Điểm c khoản 1 quy định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan địa phương quyết định tịch thu".

- Điểm c khoản 2 quy định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với các trường hợp không thuộc phạm vi quy định tại điểm a, điểm b khoản này".

- Điểm c Khoản 3 quy định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với các trường hợp không thuộc phạm vi các điểm a, b và d khoản này".

II. Sự cần thiết về phân cấp xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

1. Khoản 6 Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định: Chủ tịch UBND tỉnh quyết định hoặc HĐND tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản. Như vậy, nếu không phân cấp, khi phát sinh việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản thuộc nội dung tại Khoản 6 Điều 7, thì Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Tuy nhiên, qua theo dõi thực tế, để giảm bớt thủ tục hành chính, tăng cường tính chủ động và tự chịu trách nhiệm của các đơn vị thì việc phân cấp xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với việc tiếp nhận tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao; phân cấp xác lập quyền sở hữu đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ, bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc gồm nhiều tài sản khác nhau (bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản) là cần thiết.

B. Nguyên tắc phân cấp

1. Việc phân cấp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của từng cấp, ngành; phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Vận dụng quy định về phân cấp quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã được ban hành tại Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND ngày 17/4/2018 về ban hành quy định phân cấp quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý. Kế thừa quy định tại Quyết định số 579/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh về việc quy định một số nội dung phân cấp thẩm quyền xác lập và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước.

C. Nội dung trình

I. Quy định chung

Sở Tài chính trình UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh một số quy định nội dung phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh các nội dung khác quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền

sở hữu toàn dân, đã được quy định chi tiết tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP. Do đó, Sở Tài chính trình UBND tỉnh để trình HĐND về quy định chung: "Trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan hiện hành, các quy định cụ thể tại Nghị quyết này".

II. Thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh).

Căn cứ vào quy định tại Mục 1 phần I cơ sở pháp lý trên đây, sự phù hợp với phân cấp quản lý tài sản tại Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND, kế thừa những quy định tại Quyết định số 579/2014/QĐ-UBND, Sở Tài chính trình UBND tỉnh, để trình HĐND tỉnh quy định:

"- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản, theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, đối với tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp 3 xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản theo quy định đối với tài sản không thuộc phạm quy định trên đây, chuyển giao cho đơn vị mình theo quy định của pháp luật".

2. Đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ, bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc gồm nhiều tài sản khác nhau (bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản).

Khoản 4 và Khoản 5 Điều 5 Nghị định 29/2018/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Sở Tài chính là đơn vị chủ trì quản lý tài sản đối với: bất động sản, di tích lịch sử - văn hóa, trường hợp một vụ việc gồm nhiều loại tài sản khác nhau (bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản); tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm.

Căn cứ vào quy định trên đây, đồng thời để phù hợp với phân cấp quản lý tài sản tại Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND Sở Tài chính trình UBND tỉnh, để trình HĐND tỉnh quy định:

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với Bất động sản, di tích lịch sử - văn hóa, một vụ việc gồm nhiều tài sản khác nhau (bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản); tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm là xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

- Giám đốc Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây).

III. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc địa phương quyết định tịch thu (Điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị định 29/2018/NĐ-CP)

Điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 29/2018/NĐ-CP quy định tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu được xử lý theo các hình thức: giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành; giao hoặc điều chuyển; giao cho doanh nghiệp theo hình thức ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; bán; tiêu hủy; nộp vào ngân sách (tiền, ngoại tệ); nộp vào Kho bạc NN (vàng,...kim loại quý); xử lý theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với tài sản xử lý theo hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng (Điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 57/2018/TT-BTC): Đơn vị chủ trì quản lý tài sản đề xuất phương án xử lý (kèm theo 01 bản quyết định tịch thu - bản sao), gửi cơ quan tài chính cùng cấp; cơ quan tài chính lập phương án xử lý, để trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp, phê duyệt phương án xử lý.

- Đối với tài sản xử lý theo các hình thức còn lại quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 29/2018/NĐ-CP (trừ hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng) (Điểm b khoản 3 Điều 4 Thông tư số 57/2018/TT-BTC): Đơn vị chủ trì quản lý tài sản lập phương án xử lý, báo cáo cấp trên (nếu có), lấy ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp, phê duyệt phương án xử lý.

- Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng, tại Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 57/2018/TT-BTC quy định: HĐND tỉnh phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý lập, phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

Để phù hợp với thẩm quyền xử lý tài sản nêu trên, phù hợp với phân cấp quản lý tài sản tại Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND, kế thừa những quy định tại Quyết định số 579/2014/QĐ-UBND và phù hợp với đơn vị được giao chủ trì quản lý, xử lý tài sản; Sở Tài chính trình UBND tỉnh, để trình HĐND tỉnh quy định:

"Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc địa phương quyết định tịch thu:

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô, các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện quyết định tịch thu (trừ tài sản thuộc phạm vi quy định tại điểm a trên đây)

c) Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định tịch thu (trừ tài sản thuộc phạm vi quy định tại điểm a trên đây)

d) Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng: giao cho đơn vị chủ trì quản lý lập, phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định".

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu (Điểm c khoản 2 Điều 19 Nghị định 29/2018/NĐ-CP)

- Đối với tài sản xử lý theo hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng (Điểm a khoản 3 Điều 5 Thông tư số 57/2018/TT-BTC):

+ Đối với tài sản bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án: Sở Tài chính (đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao), lập phương án xử lý tài sản theo hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp, phê duyệt phương án. Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao) lập phương án xử lý tài sản theo hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng; trình người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp, phê duyệt phương án.

+ Đối với tài sản do cơ quan điều tra hoặc Viện kiểm sát nhân dân các cấp ra quyết định tịch thu, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định tịch thu có hiệu lực pháp lý, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đề xuất phương án xử lý (kèm theo 01 bản quyết định tịch thu - bản sao) gửi cơ quan tài chính cùng cấp; cơ quan tài chính lập phương án xử lý, để trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp, phê duyệt phương án xử lý.

- Đối với tài sản xử lý theo các hình thức còn lại quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 29/2018/NĐ-CP (trừ hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng) (Điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 57/2018/TT-BTC):

+ Đối với tài sản bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án: Sở Tài chính (đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao) lập phương án xử lý tài sản, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp, phê duyệt phương án. Phòng Tài chính - Kế hoạch lập (đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao) lập phương án xử lý tài sản, trình người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp, phê duyệt phương án.

+ Đối với tài sản do cơ quan điều tra hoặc Viện kiểm sát nhân dân các cấp ra quyết định tịch thu; cơ quan điều tra, Viện kiểm sát lập phương án xử lý tài sản, báo cáo cấp trên (nếu có), lấy ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người có thẩm quyền được HĐND tỉnh phân cấp, phê duyệt phương án xử lý.

Để phù hợp với thẩm quyền xử lý tài sản nêu trên, phù hợp với phân cấp quản lý tài sản tại Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND, kế thừa những quy định tại Quyết định số 579/2014/QĐ-UBND và phù hợp với đơn vị được giao chủ trì quản lý, xử lý tài sản; Sở Tài chính trình UBND tỉnh, để trình HĐND tỉnh quy định:

"Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

a) Đối với tài sản tịch thu đã có quyết định của cơ quan thi hành án:

- Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô, các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

- Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt phương án xử lý tài sản (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây) là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu theo quy định của pháp luật, do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao.

- Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý tài sản (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây) là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu theo quy định của pháp luật, do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao.

b) Đối với tài sản là vật chứng vụ án do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát quyết định thu.

- Đối với tài sản xử lý theo hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định tịch thu có hiệu lực pháp lý, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đề xuất phương án xử lý (kèm theo 01 bản quyết định tịch thu - bản sao), gửi cơ quan tài chính cùng cấp; cơ quan tài chính báo cáo cấp thẩm quyền quyết định:

+ Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chuyển giao tài sản theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính, cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý đối với tài sản là: nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô, các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

+ Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định chuyển giao tài sản theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch, cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý đối với tài sản (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây).

+ Giám đốc Sở Tài chính quyết định chuyển giao tài sản (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trên đây) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Đối với tài sản xử lý theo các hình thức còn lại quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 29/2018/NĐ-CP (trừ hình thức chuyển giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng):

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát lập phương án xử lý tài sản, báo cáo cấp trên (nếu có), lấy ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp.

+ Cơ quan điều tra,Viện kiểm sát cấp tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản.

+ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cấp huyện, trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản. Đối với tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất, xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản; cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cấp huyện báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện, để trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý.

3. Đối với tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy; di sản không người thừa kế (Trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia).

Căn cứ vào thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản tại Điểm 2, Mục I, Phần C trên đây, Sở Tài chính trình UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh quy định thẩm quyền như sau:

- Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với bất động sản, một vụ việc gồm nhiều tài sản khác nhau (bất động sản và động sản); tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm là xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia).

- Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quyết định trên đây).

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT,HCSN.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Tuấn